TÒA ÁN QUÂN SỰ **KHU VỰC 2 QUÂN KHU 3**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày 02-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 2 QUÂN KHU 3

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: 4/ Nguyễn Văn Quyết.

Các Hội thẩm quân nhân:

2// Lương Đức Thao;

1// Nguyễn Duy Tân.

- Thư ký phiên tòa: 2/ Bùi Đức Tùng, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực 2 Quân khu 3.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 32 tham gia phiên toà:

2// Nguyễn Phương Thọ, Kiểm sát viên;

3/ Nguyễn Thị Huân, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án quân sự Khu vực 2 Quân khu 3, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đinh Tuấn H1; sinh ngày 24 tháng 3 năm 1986; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Bản V, xã K, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Nhân viên Trung tâm Kỹ thuật VT Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông Đinh Văn T và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật lần nào; bị tạm giữ từ ngày 06/4/2018 đến ngày 12/4/2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 12/4/2018 đến nay; có mặt.

2. Đặng Hoàng H2; sinh ngày 14 tháng 8 năm 1984; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Nhân viên Trung tâm Kỹ thuật VT Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn T và bà Nguyễn Thị H; có vợ là chị Nguyễn Thị Tuyết M và 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật lần nào; bị tạm giữ từ ngày 06/4/2018 đến ngày 12/4/2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 12/4/2018 đến nay; có mặt.

3. Bùi Đình H3; sinh ngày 19 tháng 6 năm 1984; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Y, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Nhân viên Trung tâm Kỹ thuật VT Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Đình M và bà Dương Thị S; có vợ là chị Nguyễn Thị Th và 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật lần nào; bị tạm giữ từ ngày 06/4/2018 đến ngày 12/4/2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 12/4/2018 đến nay; có mặt.

4. Hoàng Ngọc H4; sinh ngày 02 tháng 8 năm 1993; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Nhân viên Trung tâm Kỹ thuật VT Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Ngọc Ng và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là chị Trần Thị H, bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/01/2008 bị Công an thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt Cảnh cáo về hành vi vi phạm: Xâm hại sức khỏe người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng. Vi phạm trên đã được xóa và coi như chưa vi phạm; bị tạm giữ từ ngày 06/4/2018 đến ngày 12/4/2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 12/4/2018 đến nay; có mặt.

5. Dương Văn C; sinh ngày 28 tháng 3 năm 1984; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 2/ QNCN, nhân viên, Trung tâm Kỹ thuật VT Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Dương Văn Th và bà Dương Thị H; có vợ là chị Lê Thị Thu H và 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật lần nào; bị tạm giữ từ ngày 06/4/2018 đến ngày 12/4/2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 12/4/2018 đến nay; có mặt.

- *Những người làm chứng:*

1. Vũ Đức Kh; có mặt.

2. Đỗ Văn M; có mặt.

3. Đỗ Ngọc L; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/4/2018, Đinh Tuấn H1, Hoàng Ngọc H4, Dương Văn C, Bùi Đình H3, Đặng Hoàng H2, Đỗ Ngọc L, Vũ Đức Kh và Đỗ Văn M (đều là Nhân viên thuộc Trung tâm Kỹ thuật VT Ninh Bình) đến nhà M ở phố T, thị trấn M, huyện G, tỉnh Ninh Bình ăn cơm, uống rượu. Sau khi ăn cơm, uống rượu xong, C và H4 vào phòng ngủ nhà M nằm nghỉ, L và Kh đi làm còn mọi người tiếp tục ngồi chơi uống nước tại phòng khách. Khoảng 16 giờ cùng ngày, H1 nảy sinh ý định đánh bài nên rủ H3, H2 chơi và H3, H2 đồng ý. H1 nhờ M mua một bộ bài tú lơ khơ, sau đó cùng H3, H2 vào phòng ngủ nhà M để đánh bài bằng hình thức đánh "liêng" được thua bằng tiền. Lúc này, C và H4 ngủ dậy thấy mọi người đang đánh bài nên tham gia chơi cùng. H1, H4, C, H3 và H2 sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, chia mỗi người 3 quân, sau đó mỗi người đặt 10.000 đồng tiền "gà" vào chiếu. Người chia bài "tố" đầu tiên, thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng, những người chơi còn lại có thể "theo", "không theo" hoặc "tố" thêm nhưng không quá 50.000 đồng. Sau khi "tố" xong, mọi người bắt đầu so bài với nhau để tính cao thấp; bài cao nhất là "sáp" (3 quân bài giống nhau: A,A,A; Q,Q,Q…), tiếp theo là "liêng" (3 quân bài liên tiếp: J,Q,K; 3,4,5…), sau đó là "đĩ" (3 quân bài "đầu người": J,J,K; Q,Q,J…), cuối cùng là tính điểm bằng cách cộng điểm 3 quân bài, lấy số lẻ làm điểm, cao nhất là 9 điểm, thấp nhất là 0 điểm. Các quân J,Q,K,10 tính là 0 điểm, quân "A" (át) tính là 1 điểm. Nếu các bài bằng nhau thì so chất của quân bài, từ cao đến thấp là: "rô", "cơ", "tép", "bích". Người có bài cao nhất là người thắng và được lấy hết tiền "gà", tiền "tố" đã đặt trên chiếu đồng thời sẽ được chia bài ở ván chơi tiếp theo. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, H1, H2, H3, H4, C bị Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình bắt quả tang đánh bạc; thu giữ tại nơi đánh bạc 5.460.000 đồng, một bộ tú lơ khơ 52 quân, 05 ví giả da (trong đó 01 ví

của H3 bên trong có 1.800.000 đồng, 01 ví của H4 bên trong có 500.000 đồng), thu trên người H2 4.000.000 đồng và thu giữ 05 xe môtô các loại.

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn lập hồi 19 giờ ngày 06 tháng 4 năm 2018 có nội dung: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 06/4/2018 Công an huyện Gia Viễn phát hiện 05 đối tượng gồm: Hoàng Ngọc H4, Bùi Đình H3, Đinh Tuấn H1, Đặng Hoàng H2, Dương Văn C. Tất cả đều là công nhân kỹ thuật VT Ninh Bình đang tham gia đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh "liêng", tại phòng ngủ nhà Đỗ Văn M tại phố T, thị trấn M, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc số tiền 5.460.000 đồng; 01 bộ tú lơ khơ 52 quân; 05 ví giả da, trong đó có 04 ví màu nâu, 01 ví màu đen; trong 05 ví giả da, thì 01 ví bên trong có số tiền 1.800.000 đồng, 01 ví bên trong có số tiền 500.000 đồng. Thu giữ trên người Đặng Hoàng H2 số tiền 4.000.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 35N7-5551, nhãn hiệu Wave, màu đỏ; thu giữ của C 01 xe mô tô biển số 35M6-6525, nhãn hiệu Wave RS, màu đỏ; thu giữ của H1 01 xe mô tô biển số 35N1-106.66 nhãn hiệu Yamaha-Exciter, màu xanh; thu giữ của H3 01 xe mô tô biển số 35N6-0746 nhãn hiệu Yamaha-Jupiter MX, màu đỏ; thu giữ của H4 01 xe mô tô biển số 35B2-042.73, nhãn hiệu Wave RSX, màu trắng.

Tại phiên tòa các bị cáo Đinh Tuấn H1, Đặng Hoàng H2, Bùi Đình H3, Hoàng Ngọc H4, Dương Văn C khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/4/2018 H1 cùng H2, C, H3, H4 và một số người khác cùng làm ở VT Ninh Bình sau khi đi làm về thì đến nhà anh Đỗ Văn M cũng là nhân viên VT Ninh Bình để ăn cơm uống rượu. Sau khi ăn cơm, uống rượu xong, C và H4 vào phòng ngủ nhà M nằm nghỉ, L và Kh đi làm còn mọi người tiếp tục ngồi chơi, uống nước tại phòng khách. Khoảng 16 giờ cùng ngày, H1 nảy sinh ý định đánh bài nên rủ H3, H2 chơi và H3, H2 đồng ý. H1 nhờ M mua một bộ bài tú lơ khơ, sau đó cùng H3, H2 vào phòng ngủ nhà M để đánh bài bằng hình thức đánh "liêng" được thua bằng tiền. C và H4 đang ngủ trong phòng ngủ nhà M nghe thấy tiếng ồn liền tỉnh dậy, thấy mọi người đang đánh bài nên tham gia chơi cùng. Khi bắt đầu đánh bạc H1 sử dụng số tiền là 1.000.000 đồng; H3 sử dụng số tiền là 1.200.000 đồng, trong ví của H3 còn số tiền là 1.800.000 đồng, số tiền này H3 để đưa cho vợ dùng chi tiêu sinh hoạt gia đình hàng tháng, không sử dụng để đánh bạc; H4 sử dụng số tiền là 850.000 đồng, trong ví của H4 còn số tiền là 500.000 đồng nếu thua thì H4 sẽ lấy ra để chơi tiếp; C sử dụng số tiền là 1.300.000 đồng; H2 sử dụng số tiền là 1.110.000 đồng. Trong người H2 còn số tiền là 4.000.000 đồng, số tiền này là của Đội kỹ thuật VT đưa cho H2 để đi

thanh toán tiền công cho các cộng tác viên chạy máy nổ trên địa bàn huyện G nhưng H2 chưa thanh toán được. H2 không sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc. Các bị cáo thống nhất cách chơi là sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, chia mỗi người 03 quân, sau đó mỗi người đặt 10.000 đồng tiền "gà" vào chiếu. Người chia bài "tố" đầu tiên, thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng, những người chơi còn lại có thể "theo", "không theo" hoặc "tố" thêm nhưng không quá 50.000 đồng. Sau khi "tố" xong, mọi người bắt đầu so bài với nhau để tính cao thấp; bài cao nhất là "sáp" (3 quân bài giống nhau), tiếp theo là "liêng" (3 quân bài liên tiếp), sau đó là "đĩ" (3 quân bài "đầu người"), cuối cùng là tính điểm bằng cách cộng điểm 3 quân bài, lấy số lẻ làm điểm, cao nhất là 9 điểm, thấp nhất là 0 điểm. Các quân J,Q,K,10 tính là 0 điểm, quân "A" (át) tính là 1 điểm. Nếu các bài bằng nhau thì so chất của quân bài, từ cao đến thấp là: "rô", "cơ", "tép", "bích". Người có bài cao nhất là người thắng và được lấy hết tiền "gà", tiền "tố" đã đặt trên chiếu đồng thời sẽ được chia bài ở ván chơi tiếp theo. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, thì bị Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình bắt quả tang.

Tại phiên tòa người làm chứng Đỗ Văn M, Đỗ Ngọc L, Vũ Đức Kh khai có nội dung: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/4/2018, sau khi đi làm về do trời mưa nên có các anh L, Kh, H3, H2, H1, C, H4 cùng là nhân viên Trung tâm VT Ninh Bình cùng đến nhà M tại phố T, thị trấn M, huyện G, tỉnh Ninh Bình để ăn cơm uống rượu. Đến khoảng 16 giờ H1 gọi nhờ M đi mua một bộ bài tú lơ khơ để đánh bài, do H1 không biết đường nên không đi mua được. M đi mua hộ H1 một bộ bài tú lơ khơ nhưng không biết H1 nhờ mua bài về để đánh bạc; Khoảng 18 giờ L, Kh quay lại nhà M thì thấy H4, H3, H2, H1, C đang ngồi đánh bạc. Ngay sau đó Công an vào bắt quả tang hành vi đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.460.000 đồng và đưa mọi người về trụ sở làm việc.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKSKV32 ngày 20/6/2018 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 32, truy tố các bị cáo Đinh Tuấn H1, Đặng Hoàng H2, Bùi Đình H3, Hoàng Ngọc H4, Dương Văn C về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với các bị cáo theo Cáo trạng số 03/CT-VKSKV32 ngày 20/6/2018 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 32 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Đinh Tuấn H1 số tiền từ 22.000.000 đồng đến 24.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc H4, bị cáo Đặng Hoàng H2 số tiền từ 20.000.000 đồng đến 22.000.0000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Bùi Đình H3 số tiền từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Dương Văn C số tiền từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xác định được số tiền 1.800.000 đồng của Bùi Đình H3, số tiền 4.000.000 đồng thu trên người Đặng Hoàng H2 và 05 xe mô tô các loại các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc, Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 Các tổ chức sự nghiệp, Bộ Quốc phòng đã trả lại cho các bị cáo và chủ sở hữu hợp pháp theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 09/QĐ-XLĐV ngày 17/5/2018 nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

05 chiếc ví giả da Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn tỉnh Ninh Bình thu giữ tại hiện trường là tài sản của các bị cáo. Tại các đơn ngày 26/6/2018 và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều có ý kiến không nhận lại. Xét thấy, đây là những chiếc ví giả da đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.960.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Đinh

Tuấn H1, Đặng Hoàng H2, Bùi Đình H3, Hoàng Ngọc H4, Dương Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trình bày lời bào chữa các bị cáo Đinh Tuấn H1, Đặng Hoàng H2, Bùi Đình H3, Hoàng Ngọc H4, Dương Văn C nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và loại hình phạt. Tuy nhiên, các bị cáo cho rằng mức tiền phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là cao. Xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của các bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tranh luận với các ý kiến bào chữa của các bị cáo, Kiểm sát viên cho rằng tội danh cũng như mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện vụ án, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Vì vậy đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến 18 giờ 45 phút ngày 06/4/2018, tại nhà của Đỗ Văn M ở phố T, thị trấn M, huyện G, tỉnh Ninh Bình các bị cáo Đinh Tuấn H1, Đặng Hoàng H2, Bùi Đình H3, Hoàng Ngọc H4, Dương Văn C cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh "liêng" được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.960.000 đồng, trong đó bao gồm số tiền thu trực tiếp tại chiếu bạc là 5.460.000

đồng và số tiền thu trong ví của bị cáo Hoàng Ngọc H4 sẽ sử dụng vào việc đánh bạc là 500.000 đồng. Khi thực hiện hành vi các bị cáo đều có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vì vậy hành vi của các bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS. Do đó đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo: Các bị cáo phạm tội đều thuộc trường hợp "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng". Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" nên cả 05 bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo Dương Văn C được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì nên còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác" quy định tại điểm v khoản 1 điều 51 BLHS; bị cáo Dương Văn C có bố đẻ là ông Dương Văn Th được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công giải phóng hạng Nhất, Huân chương Chiến sĩ giải phóng hạng Hai, hạng Ba, Huân chương Kháng chiến hạng Ba, Huy chương Kháng chiến hạng Nhất; bị cáo Bùi Đình H3 có bố đẻ là ông Bùi Đình M được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba; bị cáo Đinh Tuấn H1 có bố đẻ là ông Đinh Văn T được Nhà nước được tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba nên các bị cáo C, H3, H1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành về hành vi đánh bạc, trong đó bị cáo H1 còn là người khởi xướng. Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo.

Đối với bị cáo Đinh Tuấn H1 là người khởi xướng sử dụng số tiền 1.000.000 đồng vào việc đánh bạc, nhờ người đi mua bài tú lơ khơ để về đánh bạc và tham gia từ đầu cho đến khi bị bắt do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất.

Đối với bị cáo Đặng Hoàng H2 và bị cáo Bùi Đình H3 tham gia ngay từ đầu cùng bị cáo H1; bị cáo H2 sử dụng số tiền 1.110.000 đồng để đánh bạc, bị

cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo Bùi Đình H3 sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo Hoàng Ngọc H4 tham gia sau các bị cáo H1, H2, H3 và sử dụng số tiền 1.350.000 đồng để đánh bạc, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngày 06/01/2008 bị cáo H4 bị Công an thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt Cảnh cáo về hành vi vi phạm "Xâm hại sức khỏe người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng", vi phạm trên đã được xóa và coi như chưa vi phạm. Nên các bị cáo H2, H3, H4 phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau và sau bị cáo H1.

Đối với bị cáo Dương Văn C tham gia đánh bạc sau các bị cáo H1, H2, H3, sử dụng số tiền 1.300.000 đồng để đánh bạc, bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự sau các bị cáo H2, H3, H4.

Từ những phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo cũng đang có việc làm ổn định, là lao động chính trong gia đình. Vì vậy áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 Các tổ chức sự nghiệp, Bộ Quốc phòng đã trả lại số tiền 1.800.000 đồng của Bùi Đình H3, số tiền 4.000.000 đồng thu trên người Đặng Hoàng H2 và 05 xe mô tô loại cho các bị cáo và các chủ sở hữu hợp pháp theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 09/QĐ-XLĐV ngày 17/5/2018 nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 05 chiếc ví giả da Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn tỉnh Ninh Bình thu giữ tại hiện trường là tài sản của các bị cáo, các bị cáo đều không nhận lại. Xét thấy những tài sản này đều đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.960.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Tài sản và vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản bắt người phạm tội quả tang, hồi 19 giờ 00 ngày 06/4/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn tỉnh Ninh Bình.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Đinh Tuấn H1, Hoàng Ngọc H4, Dương Văn C, Bùi Đình H3, Đặng Hoàng H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Tuấn H1, Hoàng Ngọc H4, Dương Văn C, Bùi Đình H3, Đặng Hoàng H2 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Đinh Tuấn H1 số tiền 22.000.000 (Hai mươi hai triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc H4 số tiền 21.000.000 (Hai mươi mốt triệu) đồng, xử phạt bị cáo Đặng Hoàng H2 số tiền 21.000.000 (Hai mươi mốt triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Bùi Đình H3 số tiền 21.000.000 (Hai mươi mốt triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Dương Văn C số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người phải thi hành án dân sự phải tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.960.000 (Năm triệu chín trăm sáu mươi nghìn) đồng, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 05 chiếc ví giả da Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình đã thu giữ.

Tài sản và vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản bắt người phạm tội quả tang, hồi 19 giờ 00 ngày 06/4/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS các bị cáo Đinh Tuấn H1, Đặng Hoàng H2, Bùi Đình H3, Hoàng Ngọc H4, Dương Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/8/2018) các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án quân sự Quân khu 3./.

Nơi nhận:
- Phòng GĐKT/TAQSTW;
- Văn phòng/TAQSTW (Qlý. LLTP);
- VKSQSQK3;
- VKSQSKV32;
- PTHAQK3;
- CQĐTHSKV1-CTCSNBQP;
- Các bị cáo (05b);
- Hồ sơ vụ án (02b);
- Lưu: Hồ sơ THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)

4/ Nguyễn Văn Quyết